

Số: /BC - UBND

Cẩm Ngọc, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XXVIII nhiệm kỳ 2020-2025

Sau nửa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Với những thuận lợi là cơ bản, nhưng bên cạnh đó cũng không ít những khó khăn và thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19, giá cả thị trường biến động nhất là giá các mặt hàng tăng cao, thời tiết diễn biến phức tạp, đã gây không ít khó khăn cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

UBND xã báo cáo kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 với những nội dung sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỀ RA.

1. PHÁT TRIỂN KINH TẾ.

- Cơ cấu kinh tế của xã: Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp 38 %; Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp -Xây dựng - Dịch vụ: 62%.

1.1. Sản xuất nông nghiệp

a. Trồng trọt

Những năm qua thời tiết diễn biến phức tạp, giá cả một số mặt hàng tăng cao đã gây không ít khó khăn cho sản xuất và đời sống nhân dân. Với ý chí tự lực tự cường khắc phục mọi khó khăn đẩy mạnh phát triển sản xuất kết quả như sau:

- Tổng diện tích gieo trồng 1.165 /940ha vượt 225 ha do luân canh tăng vụ.
- Tổng lương thực chỉ tính ngô và lúa trong 3 năm là 10.315 tấn đạt 105,38% kế hoạch nhiệm kỳ .
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 là 48 triệu; năm 2022 đạt 52,6 triệu đồng bằng 70,1,% KH.

- Thu nhập trên Ha gieo trồng năm 2020 là 80 triệu, năm 2022 đạt 85 triệu.

b. Chăn nuôi : Tổng đàn trâu, bò năm 2020 là 1.065 con; năm 2022 là 1.250 con, bằng 125 % KH

- Đàn lợn: duy trì tổng đàn là 3.500 con, bằng 140 % KH nhiệm kỳ.
- Đàn Dê: 1.700 con vượt 200 con =113,33% so với cả nhiệm kỳ.
- Gia cầm: Duy trì tổng đàn gia cầm 65.000 con
- Cá thịt 55 tấn đạt 91,6%.

Công tác chăm sóc, phòng chống dịch bệnh và tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, công tác phun thuốc tiêu độc khử trùng được thực hiện nghiêm túc.

c. Lâm nghiệp: Công tác trồng rừng, chăm sóc rừng, PCCCR được quan tâm. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 100% so với cả nhiệm kỳ

1.2. Tài chính ngân sách.

- Giao nộp các khoản đóng góp cho nhà nước hàng năm đạt 100%.
- Tổng thu ngân sách năm 2020 đạt 15,4 tỷ, năm 2022 thu đạt 8,2 tỷ giảm so với cùng kỳ.

- Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn xã tính đến năm 2022 là 19 doanh nghiệp, trong đó thành lập mới được 09 doanh nghiệp.

1.3 . Quản lý tài nguyên môi trường.

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường. Lập quy hoạch đất giai đoạn năm 2021 đến năm 2030; Lập mặt bằng quy hoạch chi tiết đất ở 5 khu vực (Khu trước làng Đồng Lão; Khu Cao Lương, Vòng Sông Song Nga; Khu Gò giềng, Gò mới Thôn Sóng); Đấu giá khu Đồng Khoai, khu Cao Lương, khu Đồng Do và khu Gò Giềng tổng số tiền là 17,9 tỷ đồng.

1.4 . Giao thông thủy lợi và xây dựng.

- **Giao thông:** trong 3 năm toàn xã đã làm được 7,4 km đường bê tông, tỷ lệ đường giao thông nông thôn được cứng hóa đạt 100%.

- **Thủy lợi :** Công tác thủy lợi mỗi năm huy động ngày công, đào đắp, nạo vét kênh mương phục vụ cho sản xuất. Đầu tư xây dựng mương kiên cố giá trị hàng tỷ đồng. Tỷ lệ cứng hóa đường nội đồng là 85%.

- **Xây dựng:** Hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng nhiều công trình phục vụ cho đời sống dân sinh và các công trình giao thông, thủy lợi ở các thôn nhằm đáp ứng cho nhân dân sản xuất. Tổng các công trình xây dựng từ năm 2020 đến năm 2022 là 28 công trình với tổng giá trị là 24.655.512.000đ, (năm 2020 là 06 công trình với tổng giá trị là 6.806.579.000đ; năm 2021 là 13 công trình với tổng giá trị là 9.395.731.000đ; năm 2022 là 09 công trình với tổng giá trị là 7.957.161.000đ).

1.5. Tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ, hoạt động HTX

Các hoạt động sản xuất kinh doanh, TTCN- Dịch vụ phát triển ổn định các mặt hàng hóa phục vụ nhu cầu đời sống của người dân được đảm bảo, nguồn hàng hóa chất lượng, ước tính tổng thu từ hoạt động công nghiệp, TTCN và dịch vụ thương mại đạt 95 tỷ đồng/năm.

- HTX dịch vụ hoạt động quản lý có nhiều cố gắng. Tập trung vào khâu dịch vụ dịch vụ thủy lợi, thu gom và xử lý rác thải, bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho nhân dân.

1.6. Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Kiện toàn BCD, Ban QL XD NTM xã sau Đại hội Đảng bộ; Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các cấp ủy đảng, chính quyền và các thôn quan tâm chỉ đạo thực hiện và thu được kết quả đáng phấn khởi. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân, tiếp tục duy trì thực hiện nâng cao các tiêu chí nông thôn mới như VSMT, chỉnh trang nhà ở dân cư, Bảo hiểm y tế và đảm bảo hành lang an toàn giao thông. Các thôn ra quân trồng hoa, cây xanh tại các tuyến đường, làm vệ sinh môi trường; vận động nhân dân mua thẻ BHYT. Vận động nhân dân tham gia dự án nước sạch tập trung tại 5 thôn. Quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn kiểu mẫu. Đến nay xã đã hoàn thành 8/19 tiêu chí, được công nhận 01 thôn NTM kiểu mẫu (thôn Song Nga), có 01 sản phẩm OCOP (mật ong) đã được đánh giá, xếp hạng.

2. VĂN HÓA -XÃ HỘI.

2.1. Công tác thông tin tuyên truyền :

Công tác thông tin, tuyên truyền được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, tập trung vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách mới của Đảng, nhà nước và của địa phương đến với các tầng lớp nhân dân về các ngày lễ lớn của đất nước, chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tuyên truyền xây dựng nông thôn mới và tuyên truyền phòng chống dịch Covid -19.

2.2. Về Giáo dục :

Công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm đầu tư nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Các nhà trường đã tổ chức linh hoạt các hình thức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh, bảo đảm hoàn thành chương trình dạy và học theo kế hoạch. Kết thúc năm học: Chất lượng giáo dục đại trà được nâng lên, tham gia các kỳ thi cấp huyện, tỉnh đạt nhiều giải cao. Kết quả các năm học tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt từ 70-80%. Các trường đều đạt trường chuẩn Quốc gia. Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo việt nam.

Trung tâm HTCD đã phối hợp với Ban tư pháp, các ban chuyên môn của UBND xã tổ chức các lớp tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề và đào tạo việc làm.

2.3. Văn hoá văn nghệ TDTT :

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” hoạt động có nhiều khởi sắc. Công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa được quan tâm hàng năm việc đánh giá công tác xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa được tiến hành chặt chẽ nghiêm túc, chất lượng gia đình văn hoá được nâng lên, năm 2022 có 1.556/1.817 hộ đạt 85,6%,

- Các hoạt động văn nghệ - TDTT được tổ chức duy trì và hoạt động thường xuyên vào các dịp lễ tết và các ngày hội và các sự kiện lớn của địa phương.

Phong trào thể thao quần chúng tiếp tục được duy trì. Tổ chức thành công Đại hội TDTT xã lần thứ IX; tham gia Đại hội TDTT cấp huyện với 05 môn thi đấu: Bóng chuyên nam, đẩy gậy, cầu lông, điền kinh và ném còn, kết quả đạt 02 huy chương vàng, 03 huy chương bạc, 01 huy chương đồng. Tổ chức thành công giải Bóng đá mini năm 2022.

3.4. Công tác Y tế - Dân số

Công tác y tế, dân số, KHHGD: Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn; tăng cường ứng dụng kỹ thuật mới vào chẩn đoán và điều trị, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; thực hiện công tác truyền thông, phổ biến quy định của pháp luật về dân số, Luật hôn nhân và gia đình, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì dưới 1%; công tác vệ sinh môi trường được quan tâm nhất là việc vệ sinh môi trường đường làng ngõ xóm. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

3.5. Việc thực hiện chính sách xã hội. :

Về chính sách xã hội: Đời sống nhân dân được cải thiện tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về giảm nghèo nhanh và bền vững hiện nay hộ nghèo của xã còn 65 hộ chiếm 3,58%; hộ cận nghèo 101 hộ chiếm

5,56%, quan tâm chỉ đạo công tác đào tạo nghề, tạo việc làm và đẩy mạnh tư vấn xuất khẩu lao động trong 3 năm có 58 công dân đi xuất khẩu lao động. Tham gia các loại hình bảo hiểm y tế đến nay cả xã đạt 75,5%.

Về chính sách hậu phương quân đội, đã được cấp ủy, chính quyền và các lực lượng có liên quan thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, như tặng quà cho thanh niên lên đường nhập ngũ; Các chế độ chính sách cho đối tượng người có công, người nghèo, quà tết, chế độ BHXH, BHYT được quan tâm giải quyết kịp thời; tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 49 của Thủ tướng chính phủ về chế độ chính sách đối với dân công hỏa tuyến.

2.6. Công tác tư pháp, hoạt động tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm; động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ theo cơ chế " một cửa" và một cửa liên thông" hoạt động có nhiều cố gắng; Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư công dân được thực hiện theo quy định của pháp luật. Trong 3 năm đã tiến hành 279 lượt công dân, tiếp nhận 29 đơn thư của công dân. Tập trung giải quyết được 26 đơn thư công dân, (03 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết) .

3. QUỐC PHÒNG- AN NINH

3.1. Quốc phòng :

- Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ Quốc phòng hàng năm; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân và làm tốt công tác hậu phương quân đội. Tham mưu và tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2022 đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị.

- Kế hoạch phòng chống bão lụt cứu hộ, cứu nạn được xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc ở xã và các thôn.

3.2. An ninh

Tình hình an ninh chính trị, an ninh văn hoá, TTATXH được giữ vững. Bảo vệ địa bàn tuyệt đối an toàn trong các dịp lễ tết. Hằng năm tham mưu cho Khối dân vận tổ chức tốt “Diễn đàn công an lắng nghe ý kiến nhân dân”. Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện tốt.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10 và Đề án 375 của UBND tỉnh, gắn với thực hiện Thông tư số 23 của Bộ Công an và Chương trình mục tiêu quốc gia về “xây dựng nông thôn mới – đô thị văn minh”, phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tại các khu dân cư, được nhân dân đồng tình ủng hộ từ đó nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, nâng cao được ý thức tự chủ của nhân dân trong đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, xác định được sự nghiệp bảo vệ ANTQ là của mọi người dân, tích cực tham gia xây dựng nền QPTD gắn với thể trận ANND ngày càng vững chắc. (Tổ chức thành công “ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT” tại thôn Song Nga, ra mắt mô hình “ camera an ninh”. Thành lập mô hình “ Tổ liên gia an toàn phòng cháy và chữa cháy” tại Thôn Sóng)

- Đã xử phạt vi phạm hành chính 27 vụ, 29 đối tượng, phạt tiền 29 đối tượng, số tiền là 51.450.000đ. Gọi hỏi, răn đe 38 đối tượng; lập 14 hồ sơ quản lý

ng nghiệp vụ đối với đối tượng ma túy, 14 hồ sơ quản lý nghiệp vụ đối với đối tượng hình sự trên địa bàn.

- Trong những năm qua trên địa bàn xã Cẩm Ngọc không xảy ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, so với cùng kỳ giảm cả về số vụ, số người chết, số người bị thương do TNGT.

4. Kết quả thực hiện 02 chương trình trọng tâm.

Ngay sau khi có Nghị quyết của Đại hội đảng bộ xã khóa XXVIII, UBND đã tập trung chỉ đạo điều hành, xây dựng chương trình, kế hoạch tập trung thực hiện 02 chương trình bước đầu đã đạt được nhiều kết quả phần khởi.

4.1. Chương trình tích tụ tập trung đất đai, phát triển ngành nông nghiệp bền vững:

Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TU của Tỉnh ủy. Diện tích đất được tích tụ, tập trung đến nay là 40 ha, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng liên kết, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, đẩy mạnh cải tạo vườn tạp, phát triển chăn nuôi theo hướng liên kết theo chuỗi giá trị gắn với bảo vệ môi trường, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Làm tốt công tác trồng rừng và bảo vệ rừng.

4.2. Chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM. Tiếp tục củng cố nâng cấp, phát triển hạ tầng nông thôn theo hướng hiện đại, đồng bộ, kết nối để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; Xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quyết liệt triển khai hoàn thành các tiêu chí chưa đạt, tập trung các tiêu chí Vệ sinh môi trường, chỉnh trang nhà ở dân cư, thẻ BHYT... Tổng dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm, giải phóng hành lang an toàn giao thông trên quốc lộ 217 và đường liên xã. Trong đó: chỉnh trang nhà ở dân cư với tổng kinh phí 15 tỷ đồng; xây trát tường rào 6.000m² kinh phí 600 triệu đồng (Thôn Sóng, Song Nga); rộng 6 km lòng lề đường (Thôn Song Nga, Thôn Kim, Thôn Sóng) với kinh phí 750 triệu đồng; Trồng hoa, cây bóng mát tại các thôn. Đến nay xã đã hoàn thành 8/19 tiêu chí, được công nhận 01 thôn NTM kiểu mẫu (thôn Song Nga), có 01 sản phẩm OCOP được xếp hạng.

II. NHỮNG TỒN HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Hạn chế, tồn tại.

1.1. Trong lĩnh vực kinh tế.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn chậm; Thực hiện chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp chuyển biến còn chậm, tỷ trọng nông, lâm nghiệp còn cao, chưa có nhiều mô hình sản xuất kinh doanh giỏi bền vững. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng chưa mạnh, chưa có nhiều mô hình cây, con giống mới năng suất, chất lượng cao đưa vào sản xuất.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng hàng hóa còn gặp nhiều khó khăn, kết quả còn thấp.

- Công tác quản lý ngân sách xã còn nhiều bất cập, nhất là quản lý Việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản còn kéo dài, thanh quyết toán các công trình xây dựng ở thôn còn chậm .

- Tiểu thủ công nghiệp chưa xây dựng được các mô hình phát triển ngành nghề. Thành lập các doanh nghiệp mới chưa đạt kế hoạch đề ra.

1.2. Trong lĩnh vực VH-XH.

Công tác thông tin, tuyên truyền chất lượng còn hạn chế (*tuyên truyền NTM nâng cao*). Công tác VSMT ở một số thôn chưa được duy trì thường xuyên. Công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia mua BHYT còn chưa quyết liệt, tỷ lệ còn thấp. Thực hiện các chính sách xã hội cho các đối tượng còn chậm như việc bình xét, lập hồ sơ hưởng bảo trợ xã hội cho người khuyết tật còn kéo dài.

1.3. Trong lĩnh vực QP-AN.

Công tác phối hợp giữa ban CHQS xã và Ban công an chưa thường xuyên; hoạt động của các tổ ANXH còn hạn chế. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở một số thôn vẫn còn tiềm ẩn các yếu tố dễ gây mất ổn định như cờ bạc, số đề; tình trạng tái lần chiếm lòng, lề đường, vỉa hè vẫn còn xảy ra tại một số thôn dọc tuyến Quốc lộ 217; Tình hình đơn thư , nhất là liên quan đến lĩnh vực đất đai , chế độ chính sách còn xảy ra.

1.4. Trong xây dựng nông thôn mới.

Chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao có thời điểm chưa quyết liệt; Hoạt động của Ban chỉ đạo, Ban quản lý chưa sâu sát, quyết liệt. Ban phát triển thôn hoạt động chưa đồng đều.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

- *Nguyên nhân khách quan:* Dịch Covid-19 diễn biến phức, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Giá nguyên, nhiên liệu, đặc biệt là giá xăng dầu, vật tư sản xuất tăng cao ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống nhân dân gặp khó khăn.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Trong lãnh đạo và chỉ đạo của cấp ủy chính quyền có thời điểm có nội dung chưa thật sự quyết liệt và chưa mang tính đồng bộ

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở và xử lý vi phạm trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, VSATTP và bảo vệ môi trường của UBND xã chưa thường xuyên, chưa chủ động.

Tinh thần trong giải quyết công việc của một số cán bộ, công chức chưa quyết liệt, triệt để, chưa chủ động sáng tạo, làm việc chưa khoa học.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Về kinh tế.

- Đẩy nhanh quá trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, trọng tâm là chuyển đổi cây trồng kém hiệu quả sang các cây trồng có giá trị kinh tế cao, nhân rộng các chuỗi liên kết giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Chủ động phát hiện và xử lý kịp thời dịch bệnh phát sinh, thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ trên địa bàn xã. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện chính sách phát triển chăn nuôi, khuyến khích tạo điều kiện cho các hộ phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại nhưng phải đảm bảo VSMT.

- Tăng cường chỉ đạo quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên, thực hiện quản lý đất đai đúng quy hoạch, kế hoạch, tập trung giải quyết các tranh chấp dân sự liên quan đến đất đai. Làm tốt công tác bảo vệ môi trường. Tiến hành đấu giá đất ở tại các khu vực đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh phát triển TTCN, dịch vụ, chủ động tích cực tiếp cận các dự án để phát triển kinh tế và xây dựng cơ sở vật chất NTM trên địa bàn.

- Ngân sách khai thác triệt để các nguồn thu từ dịch vụ, thu từ nguồn quỹ đất; tăng cường các biện pháp chống thất thu, chống lậu thuế theo qui định của pháp luật. Điều hành chi ngân sách theo dự toán. Ưu tiên chi đầu tư cho phát triển kinh tế và xây dựng kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh.

- Kinh tế tập thể: Hợp tác xã làm tốt dịch vụ thủy lợi phục vụ sản xuất và mở rộng dịch vụ làm đất, bao tiêu sản phẩm cho nhân dân. Làm tốt công tác xử lý và thu gom rác thải để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã.

2. Về văn hoá - Xã hội :

* *Công tác thông tin tuyên truyền:* Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, địa phương; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới.

* *Giáo dục:* Các nhà trường duy trì tốt công tác dạy và học theo kế hoạch đã xây dựng. Phối hợp tốt trong công tác khuyến học, khuyến tài và xã hội hóa việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học.

* *Y tế DS KHHGD:* Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh xảy ra. Giữ vững các tiêu chí xã chuẩn quốc gia về Y tế. Tăng cường công tác truyền thông về dân số KHHGD .

* *Văn hoá văn nghệ- TDTT:* Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa các hoạt động thể dục, thể thao; xây dựng và tăng nhanh mô hình gia đình thể thao, câu lạc bộ thể dục thể thao tại các thôn.

* *Chính sách, xã hội:* Quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân; Thực hiện chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội đúng đủ kịp thời. Tăng cường công tác phối hợp để giúp đỡ các hộ nghèo thoát nghèo; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tập trung tuyên truyền vận động nhân dân tham gia mua BHYT đạt tỷ lệ 95% trở lên theo xã tiêu chí NTM nâng cao.

* *Công tác tư pháp, hoạt động tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo.*

Giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại ngay tại cơ sở và các trường hợp tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, các chế độ chính sách, an sinh xã hội.... Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, quản lý các hoạt động tôn giáo – tín ngưỡng theo đúng quy định của pháp luật

3. Xây dựng NTM:

Tập trung các nguồn lực để thực hiện nâng cao các tiêu chí xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa bền vững như BHYT, VSMT, hành lang lề đường, chỉnh trang nhà ở dân cư và cải tạo vườn hộ. Để hoàn thiện và xã được công nhận xã NTM nâng cao và 01 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023.

4. Về Quốc phòng, an ninh.

* *Về quốc phòng:* Tăng cường xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, kết hợp chặt chẽ thế trận Quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, không để xảy ra điểm nóng, đột xuất, bất ngờ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý chặt chẽ công dân trong độ tuổi khám

tuyên nghĩa vụ quân sự. Xây dựng thực hiện tốt phương án kế hoạch phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống xảy ra.

* *Về an ninh*: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT. Tăng cường đấu tranh trấn áp tội phạm; chủ động phòng ngừa ngăn chặn kiểm chế không để tội phạm phát sinh. Tăng cường hoạt động phối hợp của 2 lực lượng dân quân và công an.

5. Đẩy mạnh thực hiện 2 chương trình trọng tâm.

* *Chương trình tích tụ tập trung đất đai, phát triển ngành nông nghiệp bền vững*: Bám sát chủ trương tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển chăn nuôi theo hướng liên kết theo chuỗi giá trị gắn với bảo vệ môi trường, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Làm tốt công tác trồng rừng và bảo vệ rừng.

* *Chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao*: Tiếp tục củng cố nâng cấp, phát triển hạ tầng nông thôn theo hướng hiện đại, đồng bộ, kết nối để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; Xây dựng và giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng sáng - xanh - sạch - đẹp. Tập trung lãnh đạo chỉ đạo nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới; Phấn đấu hoàn thành xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn kiểu mẫu vào năm 2023.

Trên đây là báo cáo kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của UBND xã Cẩm Ngọc./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện (để b/c);
- TT Đảng ủy – HĐND (b/c);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Thị Huệ

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ
Nhiệm kỳ 2020- 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu Nghị quyết	KQ thực hiện tính đến năm 2022	Tỷ lệ % so với NQ
I	Các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế: (10 chỉ tiêu)				
1	Thu nhập bình quân đầu người/ năm	Triệu đồng	75	52,6	
2	Tổng diện tích tích tụ đất đai tập trung sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao	Ha	77	40	
3	sản lượng lương thực bình quân hàng năm	Tấn	3.262,5	3.684	
4	Tổng diện tích gieo trồng hàng năm(940 ha)	Cây lúa hàng năm	ha	400	400
			NS(tấn)	5,5	6,0
			SL (tấn)	2200	2400
		Cây ngô hàng năm	Ha	245	245
			NS (tấn)	4,5	5,0
			SL (tấn)	1103	1225
		Cây mía	Ha	150	156
			NS (tấn)	75	80
			SL (tấn)	10500	12400
		Cây gai xanh	Ha	20	33,5
Rau màu	Ha	125	178		
5	Tổng đàn gia súc, gia cầm	Đàn trâu, bò	con	1.000	1.250
		Đàn lợn	con	2.500	3.500
		Đàn dê	con	1.500	1.700
		Đàn gia cầm	con	60.000	65.000
	Nuôi trồng thủy sản	Tấn	60	55	
6	Doanh nghiệp trên địa bàn	Doanh nghiệp	23	19	
	Doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	15	9	
7	Tỷ lệ tăng thu ngân sách	%	12		
8	Đạt xã NTM nâng cao	Đạt	2024	2023	
9	Tỷ lệ thôn đạt chuẩn NTM	%	100	100	
	Thôn NTM kiểu mẫu	thôn	2	1	

10	Tỷ lệ đường giao thông trong thôn được cứng hóa	%	100	100	
	Tỷ lệ đường nội đồng được cứng hóa	%	70	85	
II	Về văn hóa xã hội (8 chỉ tiêu)				
11	Tỷ lệ tăng dân số bình quân	%	0,86	0,7	
12	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	Chỉ tiêu huyện giao	1,76	
13	Tỷ lệ hộ cận nghèo	%	Chỉ tiêu huyện giao		
14	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	92	75,5	
15	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn	%	80	78	
16	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng hàng năm	%	95	100	
17	Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	85	85,6	
18	Tỷ lệ thôn đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch HCM	thôn	2	1	
III	Về môi trường:(3 chỉ tiêu)				
19	Tỷ lệ che phủ rừng	%	55	55	
20	Tỷ lệ dân số dùng nước hợp vệ sinh	%	100	100	
	Tỷ lệ dân số được dùng nước sạch	%	80		
21	Tỷ lệ chất thải sinh rắn thu gom và xử lý theo đúng quy định	%	95	100	
IV	Về QP- AN: (1 chỉ tiêu)				
22	Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	%	90	100	